TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐ-TA	*Lấp Vò, ngày 14 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Phan Thành Nhân.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Võ Thanh Tòng.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 46/QĐ-TA ngày 05/01/2021, đối với:

Nguyễn Văn M; Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1996.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12.

Hộ khẩu thường trú: Số 183/1A, ấp Đ, xã T, thành phố S, tỉnh Đ.

Chỗ ở hiện nay (Nơi đăng ký tạm trú): Ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Con ông Nguyễn Văn V và bà Võ Thị Phương L.

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Bạch L; Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đ (được giao quyền điều hành hoạt động Phòng Lao động Thương binh và Xã hội kể từ ngày 01/01/2021 theo Quyết định số 517/QĐ-UBND.TCCB ngày 30/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L). (có mặt)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đ*: Ông Nguyễn Trọng H - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đ. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Anh Nguyễn Văn M có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy tổng hợp), nên vào ngày 20/6/2020 Công an xã T, huyện L, tỉnh Đ cho xét nghiệm. Qua kiểm tra bằng hình thức kiểm tra nước tiểu của anh M tại Trạm Y tế xã T, huyện L cùng ngày cho kết quả dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine) và anh M thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Đến ngày 09/7/2020, Ủy ban nhân dân (UBND) xã T, huyện L ra Quyết định số 130/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với anh M và thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là 03 tháng, kể từ ngày 09/7/2020. Đến ngày 09/10/2020, anh M đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và được UBND xã T, huyện L chứng nhận theo Giấy chứng nhận số 03/GCN-UBND.

Tuy nhiên, đến ngày 30/11/2020, Công an xã T tiếp tục phát hiện anh Nguyễn Văn M sử dụng trái phép chất ma túy, cho nên Công an đã mời anh M về cơ quan làm việc, thì anh M khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra bằng hình thức kiểm tra nước tiểu của anh M tại Trạm Y tế xã T, huyện L vào ngày 02/12/2020 cho kết quả dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine) và Công an xã T lập biên bản vi phạm hành chính. Cùng ngày 02/12/2020, Công an xã T có Công văn số 40/CV-CAX về việc đề nghị UBND xã T ra quyết định giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục và UBND xã T ban hành Quyết định số 230/QĐ-UBND về việc giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào Cơ sở Điều trị nghiện bắt buộc. Ngày 11/12/2020, UBND xã T có Thông báo số 03/TB-UBND.HC về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Qua xác minh của Công an xã T (Xác nhận số 03/XN-CAX ngày 04/12/2020) được biết anh Nguyễn Văn M đăng ký tạm trú tại Ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đ và hiện nay anh M vẫn đang ở tại địa chỉ trên. Như vậy, cho thấy anh M có nơi cư trú ổn định và thường xuyên ở địa phương.

Ngày 21/12/2020, UBND xã T có văn bản Đề nghị số 03/UBND-HC đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 24/12/2020, Phòng Tư pháp huyện L có Thông báo số 45/LĐTBXH-TNXH về việc trả hồ sơ để bổ sung thành phần tài liệu và giấy tờ. Sau đó, cơ quan đề nghị đã hoàn thiện, bổ sung đầy đủ các tài liệu và giấy tờ theo yêu cầu của Phòng Tư pháp huyện L.

Đến ngày 30/12/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L xem xét đủ điều kiện đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và có văn bản số

2613/LĐTBXH-TNXH về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị nghiện Tỉnh với thời hạn áp dụng từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên họp, Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L trình bày với hành vi nêu trên của anh Nguyễn Văn M đã đủ căn cứ và điều kiện để đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh M, với thời gian từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, Thẩm phán đã tuân theo pháp luật theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L là đúng về đối tượng bị đề nghị áp dụng, thời hiệu áp dụng, thẩm quyền đề nghị và trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn M, với thời gian từ 12 đến 18 tháng.

Anh Nguyễn Văn M đã được Tòa án cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ đầy đủ các văn bản từ Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đến Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và Thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng vắng mặt không có lý do.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền đề nghị và áp dụng: Xét thấy, ngày 30/12/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L có văn bản số 2613/LĐTBXH-TNXH về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị nghiện Tỉnh và Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò thụ lý xem xét, giải quyết là đúng thẩm quyền đề nghị và áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Xét thấy, anh Nguyễn Văn M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 30/11/2020, qua kiểm tra bằng hình thức kiểm tra nước tiểu của anh M tại Trạm Y tế xã T, huyện L vào ngày 02/12/2020 cho kết quả dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine) và Công an xã T lập biên bản vi phạm hành chính. Do đó, tính đến nay thì thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là không quá

03 tháng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ và Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Xét thấy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

[4] Về sự vắng mặt của người bị đề nghị: Xét thấy, anh Nguyễn Văn M đã được Tòa án cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ đầy đủ các văn bản từ Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đến Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và Thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

[5] Về nội dung vụ việc:

Anh Nguyễn Văn M thừa nhận vào khoảng 15 giờ ngày 30/11/2020 anh M tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, sử dụng cùng với người bạn nữ tên Quới (không rõ tên thật và địa chỉ) tại nhà của người bạn tên Long (không rõ tên thật và địa chỉ) tại ấp Tân Bình, xã T, huyện L (tức là tái nghiện ma túy). Xét thấy, lời khai nhận của anh M phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và kết quả xét nghiệm ngày 02/12/2020 của Trạm Y tế xã Tân Khánh T. Về nhận thức, anh M biết được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và nếu như sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe không chỉ của bản thân anh M, mà còn là gánh nặng cho gia đình và xã hội. Thế nhưng, anh M vẫn cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo kết quả xét nghiệm của Trạm Y tế xã Tân Khánh T thì anh M có nghiện ma túy, thuộc loại Methamphetamine. Nhận thấy, anh M biết được ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt về kinh tế, sức khỏe của người nghiện mà còn có thể làm hạn chế hoặc mất khả năng điều khiển

hành vi của người nghiện. Hơn nữa, ma túy còn là mầm mống lan truyền các căn bệnh xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm. Mặc dù, anh M đã được tạo điều kiện để tự nguyện cai nghiện, thế nhưng anh M vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ những phân tích trên, cho thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn M là cần thiết và cần phải có thời gian tập trung cai nghiện cho anh M mới có thể có được sức khỏe tốt, có cuộc sống lành mạnh, trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Chính vì vậy, xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình làm việc và tại phiên họp anh Nguyễn Văn M đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Do đó, anh M được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Xét thấy, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L và Viện kiểm sát nhân dân huyện L là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật và cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn M, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 6, 9, 95, 96, 103 và 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 và khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 3, 4, 8 và 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ;

Căn cứ vào các điều 1, 2, 4 và 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn M.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành là Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đ.

4. Anh Nguyễn Văn M có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đ có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đ có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đ và Công an huyện L, tỉnh Đ.

Nơi nhận:
- Phòng LĐTB&XH huyện Lấp Vò;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Công an huyện Lấp Vò;
- Cơ sở Điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: HSVA, VT (Nh).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thành Nhân